

Số: 01 /BTT-BTC-BTTTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2021



**BẢN THỎA THUẬN PHỐI HỢP CÔNG TÁC  
GIỮA BỘ TÀI CHÍNH VÀ BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Để tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, nâng cao hiệu quả và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông thỏa thuận phối hợp công tác giữa hai cơ quan như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Tăng cường mối quan hệ gắn kết, hợp tác; nâng cao chất lượng, công tác phối hợp, phát huy vai trò, thế mạnh và nguồn lực sẵn có của Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông (sau đây gọi tắt là hai Bộ) vì sự phát triển chung.

b) Thống nhất chỉ đạo, xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên giữa các đơn vị chức năng của hai Bộ trong công tác quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi trong triển khai các nhiệm vụ của hai Bộ.

**2. Yêu cầu**

a) Hoạt động phối hợp bám sát yêu cầu nhiệm vụ được giao và phù hợp với điều kiện, nguồn lực của hai Bộ; phân công, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, nhất là đơn vị đầu mối và cơ chế phối hợp trong quá trình triển khai các nhiệm vụ.

b) Chủ động, thường xuyên, chặt chẽ khi xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác phối hợp với hình thức đa dạng, kịp thời, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm.

## II. NGUYÊN TẮC PHỐI HỢP

1. Sự phối hợp công tác giữa hai Bộ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và các quy định tại thỏa thuận này.

2. Bảo đảm phát huy vai trò, trách nhiệm và tính chủ động của mỗi Bộ; trong đó đề cao sự phối hợp, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác.

3. Bảo đảm nguyên tắc độc lập và tuân thủ theo pháp luật, trung thực, khách quan trong hoạt động và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định của pháp luật.

## III. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Phối hợp trong công tác quản lý thuế đối với các chủ thể cung cấp dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên mạng; các sản phẩm, dịch vụ phần mềm; các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới:

1.1. Phối hợp trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chính sách có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ đã được pháp luật quy định.

*Giao đầu mối của Bộ Tài chính: Tổng cục Thuế, Vụ Chính sách Thuế.*

*Giao đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông: Vụ Pháp chế, Vụ Quản lý doanh nghiệp, Cục Viễn thông, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Cục An toàn thông tin.*

1.2. Hai Bộ phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý đối với hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên mạng; các sản phẩm, dịch vụ phần mềm; các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới:

1.2.1. Trao đổi, cung cấp thông tin trong hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên mạng; các sản phẩm, dịch vụ phần mềm; các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới bao gồm:

- Danh sách, thông tin định danh và các thông tin khác của các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông, các doanh nghiệp sử dụng tài nguyên viễn thông.

- Thông tin sử dụng tài khoản viễn thông để thanh toán hàng hoá có giá trị nhỏ (mobile money) sau khi thống nhất với Ngân hàng Nhà nước; Phối hợp cung cấp cho Bộ Tài chính cơ sở dữ liệu về giá cước viễn thông;

- Danh sách, thông tin định danh và các thông tin khác của các tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên mạng; các sản phẩm, dịch vụ phần mềm; các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới tại Việt

Nam (như danh sách; thông tin liên hệ; địa chỉ trụ sở chính nơi đăng ký hoạt động; địa điểm đặt hệ thống máy chủ chính cung cấp dịch vụ và hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam và các thông tin khác liên quan có khả năng thu thập được).

- Danh sách và hoạt động của tổ chức, cá nhân trong nước có hợp tác với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên mạng; các sản phẩm, dịch vụ phần mềm; các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới tại Việt Nam.

- Phối hợp, rà soát, phát hiện danh sách thông tin các tài khoản trên các hệ thống mạng xã hội, nền tảng số có số lượt truy cập, giao dịch lớn phục vụ quản lý nhà nước: tên tài khoản, địa chỉ, địa chỉ IP, hoạt động, số lượt truy cập, giao dịch và thông tin gồm các app trên thiết bị mobile: thông tin nhà sản xuất (tên, id, email, địa chỉ (opt)), tên app, mô tả app, phân loại app và các thông tin khác liên quan có khả năng thu thập được).

1.2.2. Phối hợp, kịp thời thông báo cho nhau các trường hợp vi phạm pháp luật về thuế, về quản lý thông tin và truyền thông đối với hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên mạng; các sản phẩm, dịch vụ phần mềm; các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới để phối hợp điều hành, xử lý vi phạm theo quy định pháp luật. Chỉ đạo cơ quan quản lý thuế và cơ quan quản lý thông tin truyền thông địa phương phối hợp đơn đốc thực hiện nghĩa vụ nợ đọng thuế, phí, lệ phí của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn.

1.2.3. Phối hợp cung cấp thông tin đột xuất khác theo đề nghị của mỗi Bộ để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

*Giao đầu mối của Bộ Tài chính: Tổng cục Thuế*

*Giao đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông: Vụ Quản lý doanh nghiệp, Cục Viễn thông, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử.*

2. Phối hợp, hỗ trợ và hướng dẫn việc triển khai các dự án/nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số và quản lý, triển khai hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) ngành tài chính:

- Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ Bộ Tài chính triển khai tuân thủ khung Kiến trúc Chính phủ điện tử cho các hệ thống CNTT; hỗ trợ Bộ Tài chính đảm bảo các hệ thống CNTT trong ngành Tài chính triển khai đồng bộ, liên thông, kết nối và chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu, hệ thống CNTT của các ngành khác thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP). Bộ Tài chính chỉ đạo các cơ quan, đơn vị của ngành tài chính kết nối với các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin khác có quy mô, phạm vi từ trung ương đến địa phương thông qua NDXP.

- Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tài chính thống nhất phối hợp trong việc xây dựng hệ thống CNTT ngành tài chính, các cơ sở dữ liệu quốc gia liên quan, bao gồm an toàn an ninh thông tin, xây dựng các tiêu chuẩn kỹ thuật, trao đổi thông tin phục vụ công tác quản lý.

- Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ Bộ Tài chính xây dựng, cập nhật các định mức, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về CNTT và ứng dụng các giải pháp, sản phẩm công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với các dự án chuyển đổi số trong ngành Tài chính giai đoạn 2021-2030.

- Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ Bộ Tài chính cách thức xây dựng các dự án đầu tư ứng dụng CNTT, đặc biệt là các dự án ứng dụng CNTT sử dụng vốn đầu tư công; phối hợp tham vấn ý kiến đối với các dự án đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước triển khai trong ngành Tài chính đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, nâng cao hiệu quả đầu tư, phù hợp với điều kiện về nguồn nhân lực trong giai đoạn hiện nay.

- Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ tăng cường triển khai hạ tầng mạng Internet, nhất là các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện khó khăn, hỗ trợ Bộ Tài chính triển khai thành công dịch vụ hóa đơn điện tử và các dịch vụ điện tử của cơ quan thuế trên nền tảng hạ tầng mạng Internet; Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ Bộ Tài chính xây dựng các giải pháp kết nối, truyền nhận dữ liệu giữa các đơn vị, cá nhân với cơ quan thuế đáp ứng yêu cầu về quản lý thuế đối với hộ cá nhân kinh doanh.

- Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Tài chính thúc đẩy sử dụng chữ ký số cho doanh nghiệp, hộ và cá nhân kinh doanh; mở rộng sử dụng chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số trên thiết bị di động và ký số từ xa để áp dụng trong việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến của Bộ Tài chính tới doanh nghiệp, hộ và cá nhân kinh doanh.

- Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ Bộ Tài chính trong thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư CNTT ngành Tài chính thuộc thẩm quyền của Bộ Thông tin và Truyền thông bảo đảm tiến độ, hiệu quả.

- Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tài chính phối hợp trong việc xây dựng chính sách, kế hoạch phát triển CNTT trong ngành Tài chính.

*Giao đầu mối của Bộ Tài chính: Cục Tin học và Thống kê tài chính và có sự tham gia của Tổng cục Thuế.*

*Giao đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông: Cục Tin học hóa, Cục Viễn thông, Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia, Vụ Quản lý doanh nghiệp.*

3. Phối hợp trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các hệ thống CNTT ngành tài chính:

- Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tài chính thống nhất phối hợp đảm bảo an toàn thông tin mạng cho các hệ thống CNTT ngành tài chính, chia sẻ các

thông tin liên quan đến công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng; kịp thời chia sẻ, cảnh báo các điểm yếu, lỗ hổng bảo mật;

- Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ Bộ Tài chính ứng cứu và khắc phục các sự cố khẩn cấp về an toàn thông tin mạng; phối hợp tổ chức đào tạo, trao đổi, cung cấp thông tin giữa hai Bộ để nâng cao nhận thức, trình độ và trách nhiệm của cán bộ Bộ Tài chính về an toàn thông tin mạng; phát triển các đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng (CERT/CSIRT) ngành tài chính.

- Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ Bộ Tài chính trong việc xác định, thẩm định, phê duyệt cấp độ an ninh thông tin mạng cho các hệ thống CNTT ngành Tài chính.

- Bộ Tài chính phối hợp, hỗ trợ Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác thống kê thông tin theo quy định liên quan tới an toàn thông tin mạng; cung cấp thông tin thống kê tối thiểu đối với số lượng sản phẩm an toàn thông tin mạng thực tế đã thông quan.

*Giao đầu mối của Bộ Tài chính: Cục Tin học và thống kê tài chính là đầu mối phối hợp chung của ngành Tài chính; Các đơn vị Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước làm đầu mối phối hợp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước do mình phụ trách.*

*Giao đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông: Cục An toàn thông tin.*

4. Phối hợp tổ chức thông tin tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tài chính/thuế/hải quan/kho bạc nhà nước/chứng khoán nhà nước:

- Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tài chính tăng cường phối hợp định hướng và cung cấp thông tin để các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở phản ánh đầy đủ, chính xác, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tài chính/thuế/hải quan/ kho bạc /chứng khoán và các hoạt động của ngành tài chính/thuế/hải quan/kho bạc /chứng khoán, tạo đồng thuận của toàn xã hội cùng ngành Tài chính, ngành Thuế, ngành Hải quan, ngành Kho bạc, ngành Chứng khoán thực hiện tốt công tác tài chính, công tác quản lý thuế, công tác quản lý hải quan, công tác quản lý kho bạc, công tác quản lý chứng khoán.

- Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường phối hợp đấu tranh, đàm phán với các nền tảng thông tin xuyên biên giới vào Việt Nam (Google, Facebook...) ngăn chặn các thông tin xấu, độc, không chính xác về chủ trương, chính sách về tài chính/thuế/hải quan/kho bạc/chứng khoán.

- Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ Bộ Tài chính trong việc bồi dưỡng nghiệp vụ thông tin tuyên truyền, thực hiện quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí cho đội ngũ làm công tác thông tin, tuyên truyền ngành Tài chính/Thuế/Hải quan/Kho bạc/Chứng khoán.

- Bộ Tài chính hỗ trợ Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác thống kê, tổng hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu về nguồn vốn ngân sách nhà nước chi cho các hoạt động báo chí hàng năm và giai đoạn; xây dựng cơ chế, chính sách nhằm huy động đa dạng các nguồn lực cho phát triển báo chí.

*Giao đầu mối của Bộ Tài chính: Văn phòng Bộ là đầu mối tuyên truyền về các hoạt động chung của ngành Tài chính; Các đơn vị Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước làm đầu mối phối hợp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước do mình phụ trách.*

*Giao đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông: Cục Báo chí, Vụ Kế hoạch - Tài chính.*

5. Phối hợp trong công tác huy động nguồn lực phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số:

5.1. Bộ Tài chính hỗ trợ Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác thống kê, tổng hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu về nguồn vốn ngân sách nhà nước chi cho các hoạt động công nghệ thông tin hàng năm và giai đoạn; xây dựng cơ chế, chính sách nhằm huy động đa dạng các nguồn lực cho chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số.

*Giao đầu mối của Bộ Tài chính: Đầu mối về lĩnh vực chi cho các hoạt động công nghệ thông tin là Kho bạc Nhà nước và có sự tham gia của Cục Tin học và thống kê tài chính; Đầu mối về huy động đa dạng các nguồn lực cho chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số là Vụ Ngân sách Nhà nước và có sự tham gia của Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp, Cục Tin học và thống kê tài chính.*

*Giao đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông: Cục Tin học hóa, Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ Quản lý doanh nghiệp.*

5.2. Bộ Tài chính phối hợp, hỗ trợ, kết nối, chia sẻ dữ liệu về giá hàng hóa, sản phẩm, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng (bao gồm dữ liệu về số lượng, giá, mô tả hàng hóa, thiết bị) cho Bộ Thông tin và Truyền thông để phục vụ công tác quản lý nhà nước; xây dựng cơ chế, chính sách quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

*Giao đầu mối của Bộ Tài chính: Cục Quản lý giá và có sự tham gia của Cục Tin học và thống kê tài chính, Tổng cục Hải quan*

*Giao đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông: Cục Tin học hóa, Cục Viễn thông, Cục An toàn thông tin, Vụ Quản lý doanh nghiệp.*

6. Phối hợp quản lý kê khai, nộp thuế và các khoản thu khác vào NSNN đối với hoạt động viễn thông:

Bộ Tài chính phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thuế và cơ quan thông tin truyền thông địa phương phối hợp trong việc quản lý

hoạt động viên thông kê khai, nộp thuế và các khoản thu khác vào NSNN theo quy định pháp luật.

*Giao đầu mối của Bộ Tài chính: Tổng cục Thuế.*

*Giao đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông: Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục Viễn thông, Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam.*

#### **IV. PHƯƠNG THỨC PHỐI HỢP**

1. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

- Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu khi có đề nghị.
- Trao đổi, phối hợp tham gia ý kiến trực tiếp hoặc bằng văn bản đối với hồ sơ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật khi có đề nghị.
- Trao đổi, gửi các kết quả kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời chuyển các kiến nghị, đề xuất của tổ chức, cá nhân về các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quy định pháp luật.
- Giải đáp, hướng dẫn áp dụng quy định pháp luật khi có đề nghị trong từng vụ việc cụ thể.

2. Trao đổi thông tin phục vụ công tác quản lý:

- Thực hiện trao đổi thông tin định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của công tác quản lý.
- Thực hiện kết nối mạng trực tuyến, trao đổi thông tin theo hình thức điện tử qua các hệ thống thông tin hoặc thông qua cổng thông tin một cửa quốc gia.
- Trao đổi thông tin trực tiếp giữa hai cơ quan bằng văn bản.

3. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn chính sách, pháp luật; đào tạo, hỗ trợ nghiệp vụ, kỹ thuật quản lý, ...

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phân công phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chuyên môn của hai Bộ theo từng nội dung công việc.

2. Các cơ quan, đơn vị chuyên môn của hai Bộ được phân công chủ động đề xuất, tham mưu cho Bộ trưởng thực hiện phối hợp theo quy định pháp luật và Thỏa thuận này.

3. Giao Cục Tin học và thông kê tài chính (Bộ Tài chính) và Cục Tin học hóa (Bộ Thông tin và Truyền thông) là hai đơn vị đầu mối của hai Bộ theo dõi việc triển khai các nhiệm vụ của Thỏa thuận hợp tác và định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo hai Bộ kết quả triển khai. Các đơn vị được giao đầu mối triển khai các công việc thực hiện báo cáo theo yêu cầu của hai đơn vị đầu mối của hai Bộ.

4. Sở Tài chính, Cơ quan Thuế và Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung của Thỏa thuận hợp tác này tại địa phương.

## VI. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Thỏa thuận này được hai bên thống nhất thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới, cần điều chỉnh, bổ sung Thỏa thuận hợp tác này, các đơn vị đầu mối có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất, báo cáo Lãnh đạo hai Bộ xem xét, quyết định./.

**BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**

**BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ TÀI CHÍNH**



**Hồ Đức Phúc**

### **Nơi nhận:**

- Bộ trưởng Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Các Thứ trưởng Bộ TC;
- Các Thứ trưởng Bộ TT&TT;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ TC và Bộ TT&TT;
- Các Sở TC, Sở TT&TT, Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT (Bộ TC, Bộ TT&TT), TCT, THH.